TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HẢI** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 10-3-2023
V/v "Ly hôn, nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HẢI, TỈNH BẠC LIÊU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quang Minh Nghiêm.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Cao Thị Lệ Pha, ông Lê Văn Lil.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Mộng Nghi là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải tham gia phiên toà: Ông Trần Đăng Khoa – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hải xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 671/2022/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2022 về việc "Ly hôn, nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2023/QĐXX-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Huỳnh Thanh D, sinh năm 1981.

Địa chỉ: ấp KT B, xã TP, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu.

Bị đơn: Anh Võ Văn T, sinh năm 1983.

Địa chỉ: ấp QC, xã AT A, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

(Chị D, anh T có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 12/12/2022, trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, chị Huỳnh Thanh D trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh T chung sống vào năm 2015 trên tinh thần tự nguyện, có tổ chức đám theo phong tục tại địa phương và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã An Trạch A, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu vào ngày 05/02/2018 theo quy định của pháp luật.

Trong thời gian chung sống giữa chị với anh T thường xuyên bất đồng quan điểm nên cuộc sống không còn hạnh phúc. Anh T không lo làm ăn mà tham gia vào các tệ nạn xã hội như đá gà, đánh bài… chị khuyên ngăn thì anh T đánh chị,

cầm dao đe dọa giết chị. Hiện nay vợ chồng sống ly thân 02 năm. Chung sống với anh T luôn trong tình trạng căng thẳng, lo sợ, không còn hạnh phúc nên chị yêu cầu ly hôn với anh T.

Về con: Chị và anh T có 01 người con là Võ Huỳnh Ngọc M, sinh ngày 22/7/2021 đang sống cùng chị. Khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Chị D không yêu cầu giải quyết.

Anh Võ Văn T trình bày trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa:

Về hôn nhân: Anh và chị D chung sống vào năm 2015 trên tinh thần tự nguyện, có tổ chức đám theo phong tục tại địa phương và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã An Trạch A, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu vào ngày 05/02/2018 theo quy định của pháp luật.

Trong thời gian chung sống giữa anh với chị D có phát sinh mâu thuẫn, anh có đánh bài nhưng chỉ chơi giải trí, không phải thắng thua bằng tiền. Thời gian đầu vợ chồng chung sống khi phát sinh mâu thuẫn anh có dùng dao đe dọa chị D, còn gần đây thì anh không còn đe dọa, đánh chị D.

Hiện nay chị D yêu cầu ly hôn, anh xác định còn thương chị D, anh mong muốn vợ chồng tiếp tục chung sống, chị D yêu cầu ly hôn anh không đồng ý.

Về con: Anh và chị D có 01 người con là Võ Huỳnh Ngọc M, sinh ngày 22/7/2021 đang sống cùng chị D. Trường hợp vợ chồng ly hôn anh đồng ý giao con cho chị D nuôi và không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Trong quá trình tố tụng anh T có yêu cầu chia tài sản chung nhưng anh không nộp tiền tạm ứng án phí.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu phát biểu ý kiến: Quá trình thụ lý giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định Luật tố tụng dân sự; đương sự thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật.

Ý kiến về giải quyết vụ án:

Về hôn nhân: Năm 2015, chị D và anh T tự nguyện yêu thương, chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn, do đó hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Trong thời gian chung sống giữa chị D và anh T phát sinh nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn. Xét thấy, hôn nhân của chị D và anh T đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần cho chị D được ly hôn với anh T là phù hợp.

Về con: Xét thấy người con Võ Huỳnh Ngọc M, sinh ngày 22/7/2021 hiện nay dưới 36 tháng tuổi và đang sống cùng chị D nên giao con cho chị D nuôi là phù hợp.

Về tài sản: Chị D không yêu cầu còn anh T có yêu cầu chia tài sản nhưng không nộp tiền tạm ứng án phí nên không xem xét.

Về án phí đương sự nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải về tuân theo pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Huỳnh Thanh D khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Võ Văn T, anh T có địa chỉ cư trú tại ấp QC, xã AT A, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về hôn nhân: Năm 2015, chị D và anh T tự nguyện yêu thương, chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã An Trạch A, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Trong thời gian chung sống, chị D xác định vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là vợ chồng không cùng quan điểm, mỗi người có suy nghĩ, cách sống khác nhau, anh T không lo làm ăn. Hiện nay chị D xác định mâu thuẫn giữa chị và anh T đã trầm trọng, không còn khả năng hàn gắn nên yêu cầu ly hôn. Còn anh T không đồng ý ly hôn vì còn tình cảm với chị D, mong muốn vợ chồng tiếp tục chung sống.

Hội đồng xét xử xét thấy: Mục đích của hôn nhân là xây dựng gia đình hạnh phúc, vợ chồng có nghĩa vụ yêu thương, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ. Tuy nhiên, qua thời gian chung sống giữa chị D và anh T không thực hiện được mà còn phát sinh nhiều mâu thuẫn và sống ly thân hơn 02 năm. Trong khoảng thời gian sống ly thân anh chị không còn quan tâm, chăm sóc cho nhau. Anh T không đồng ý ly hôn nhưng anh không có biện pháp hòa giải, hàn gắn mâu thuẫn với chị D. Trong quá trình tố tụng, Tòa án đã hai lần tổ chức phiên hòa giải cho anh chị đoàn tụ. Tuy nhiên, chị D vẫn cương quyết ly hôn với anh T. Điều đó cho thấy hôn nhân của chị D và anh T đã lâm vào trình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, cần chấp nhận yêu cầu của chị D được ly hôn với anh T là phù hợp.

[2.2]. Về con: Xét thấy người con Võ Huỳnh Ngọc M, sinh ngày 22/7/2021 hiện nay chưa tròn 36 tháng tuổi và đang sống cùng chị D, nhằm ổn định cuộc sống của trẻ cần tiếp tục giao con cho chị D nuôi là phù hợp. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm con chung không ai được cản trở.

Chị D không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét giải quyết.

[2.3]. Về tài sản: Chị D không yêu cầu, còn anh T có yêu cầu chia tài sản nhưng không nộp tiền tạm ứng án phí nên không xem xét trong vụ án này. Nếu T tiếp tục yêu cầu thì sẽ được giải quyết bằng vụ án chia tài sản sau khi ly hôn.

[2.4]. Về án phí: chị D nộp 300.000 đồng, được đối trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Ý kiến của Kiểm sát viên là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự; các Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Cho chị Huỳnh Thanh D được ly hôn với anh Võ Văn T.

2. Về con: Giao người con Võ Huỳnh Ngọc M, sinh ngày 22/7/2021 cho chị Huỳnh Thanh D tiếp tục nuôi dưỡng. Anh Võ Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm con chung không ai được cản trở.

Chị Huỳnh Thanh D không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét giải quyết.

3. Về tài sản: Chị Huỳnh Thanh D không yêu cầu, anh Võ Văn T không nộp tiền tạm ứng án phí về yêu cầu chia tài sản nên không xem xét giải quyết trong vụ án này.

4. Về án phí: Chị Huỳnh Thanh D nộp 300.000 đồng, chị Huỳnh Thanh D đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0009785 vào ngày 27/12/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hải được chuyển thu án phí.

Án xử công khai, chị Huỳnh Thanh D, anh Võ Văn T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Đông Hải;
- Chi Cục THA.DS huyện Đông Hải;
- UBND xã An Trạch A;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Quang Minh Nghiêm